

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày: 21/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Tều Thị Phi Loan và bà Trần Thị Hồng Ngọc.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện VKSND Thành phố Biên Hòa - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở TAND Thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 25/02/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 02/3/2022 đối với bị cáo:

- **Cao Chí T, sinh năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai.** Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Chí Th (còn sống) và bà Đinh Thị L(còn sống); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/6/2021, đến ngày 28/6/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trần Thanh T1, sinh năm 1982. Trú tại: khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Cao Chí T:** Luật sư Trần Hữu N- Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, sau khi uống rượu tại quán ăn không tên thuộc phường B, thành phố T, Cao Chí T điều khiển xe đạp nhãn hiệu martin màu trắng đi đến tiệm game “Bảo Nam” tại tổ 1, khu phố 5, phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai để chơi game. Trên đường đi, T nhặt được 01 con

dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 50 cm, bản dẹt rộng khoảng 5cm, đầu dao bằng, cán bằng gỗ tròn. Khi đến đoạn đường Bùi Văn Hòa khu vực phía trước tiệm game “Bảo Nam”, T để xe đạp bên lề đường, rồi cầm dao ra đứng giữa đường Bùi Văn Hòa chờ qua, chờ lại nhằm chặn xe và chiếm đoạt tiền của người đi đường để tiêu xài. Khoảng 10 phút sau, T phát hiện anh Trần Thanh T1 đang một mình điều khiển xe mô tô Future màu nâu vàng biển số 67C1-135.83 lưu thông trên đường Bùi Văn Hòa theo hướng từ vòng xoay công 11 đi về hướng vòng xoay Tam Hiệp. Khi anh T1 điều khiển xe đến gần chỗ T thì T cầm dao giơ lên chặn phía trước đầu xe anh T1. Do hoảng sợ, anh T1 dừng xe bỏ lại bên đường, chìa khóa vẫn cắm trên xe và chạy bộ về hướng vòng xoay công 11. T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh T1 để đem cầm cố lấy tiền tiêu xài, T nói to “ Tao chém mày” và liền cầm dao đuổi theo anh T1 một đoạn khoảng 20 mét nhưng không đuổi kịp. T quay lại và nổ máy điều khiển xe mô tô của anh T1 bỏ đi. Trên đường đi T tháo và ném biển số xe 67C1-135.83 bên lề đường (không nhớ địa điểm) để tránh bị phát hiện rồi điều khiển xe mô tô đến quán ăn “Đê núi 36” tại tổ 17, khu phố 6, phường Long Bình, Biên Hòa do anh Ngô Đình Long làm chủ quán. Đến khoảng 0 giờ 50 phút ngày 19/6/2021, T cầm dao nêu trên đi bộ quay lại tiệm game “Bảo Nam” để lấy xe đạp của mình, trên đường đi T ném bỏ con dao bên lề đường (không nhớ địa điểm), khi đến tiệm game “Bảo Nam” T biết được anh T1 đã báo công an phường Long Bình và xe đạp của T đã bị thu giữ nên T đến Công an trình diện và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- + 01 xe mô tô honda future màu nâu vàng là tài sản của anh T1, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh T1.
- + 01 xe đạp hiệu Martin màu trắng là tài sản của T sử dụng vào việc phạm tội.
- + Đối với biển số xe 67C-VVVV và 01 con dao T đã ném bỏ trên đường đi nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá số 286/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận. Trị giá xe mô tô honda future màu nâu vàng biển số xe 67C-135.83 là 18.420.000đ (mười tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 25/KL-VPYTW ngày 12/01/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận về tình trạng tâm thần của bị cáo T như sau:

+ Về y học: Trước, trong và sau khi gây án và hiện nay, T bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều chất tác động tâm thần (ma T1y, rượu) gây hại/rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F19.1/F07.8-ICD.10).

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (bút lục 28).

Tại cáo trạng số 123/CT-VKSBH, ngày 24/02/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Cao Chí T về tội “Cướp tài

sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Bị cáo nêu là khi bị cáo sử dụng các chất kích thích (rượu, ma T1y đá) thì bị cáo mới không làm chủ được hành vi, khi không dùng chất kích thích thì bị cáo nhận thức được và làm chủ được hành vi của mình. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội bị cáo không có ý kiến gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Cao Chí T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- * Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- * Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hạn chế năng lực hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- * Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xử phạt bị cáo Cao Chí T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- * Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công 01 xe đạp Martin.

- * Về dân sự: Anh T1 không yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Người bào chữa cho bị cáo T có đơn xin vắng mặt và bị cáo không có ý kiến gì về việc vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 25/KL-VPYTW ngày 12/01/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận về tình trạng tâm thần của bị cáo T như sau:

+ Về y học: Trước, trong và sau khi gây án và hiện nay, T bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều chất tác động tâm thần (ma T1y, rượu) gây hại/rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F19.1/F07.8-ICD.10).

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Có cơ sở kết luận do sử dụng các chất kích thích (rượu, ma T1y đá) nên bị cáo không làm chủ hành vi của mình. Tại phiên tòa bị cáo khai khi bản thân không sử dụng các chất kích thích thì bị cáo nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Căn cứ Điều 13 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[4] Thực tế có cơ sở chứng minh, vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/6/2021 phía trước tiệm game “Bảo Nam” tại đường Bùi Văn Hòa, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Cao Chí T đã có hành vi dùng dao đe dọa và cướp tài sản của anh Trần Thanh T1 xe mô tô nhãn hiệu honda Future màu nâu –vàng biển số 67C1-135.83 có trị giá 18.420.000đ (mười tám triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng) là có thật.

[5] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập được thì có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Cao Chí T phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do sử dụng các chất kích thích nên bị hạn chế khả năng nhận thức khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[7] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 01 xe đạp hiệu Martin.

+ Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Xét đề nghị của đại diện VKSND thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; **điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);**

- Tuyên bố bị cáo: Cao Chí T phạm tội “Cướp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Cao Chí T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021.

2. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp hiệu Martin màu trắng (Vật chứng Chi cục T hành án dân sự Thành phố Biên Hòa đang quản lý được thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 15/03/2022 của Chi cục T hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- Bị cáo, bị hại, Luật sư N;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu

